TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 05/4/2024.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Hải Tăng.

Ông Nguyễn Bá Đoàn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 đối với:

- Bị cáo Đào Văn T, sinh năm 1986 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Ư, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Th (đã chết) và bà Đỗ Thị B; vợ Nguyễn Thị N; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/10/2015, Toà án nhân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong án phạt tù ngày 26/02/2017. Tạm giữ ngày 10/01/2024 đến ngày 16/01/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Ư, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1988. Anh Nguyễn Quang S, sinh năm 1982; đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/01/2024, Đào Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh, đen, BKS 29P6-1356 từ nhà đi đến khu vực thôn 6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam với mục đích mua ma tuý để sử dụng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đến thôn 6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam thì T gặp một người đàn ông không quen biết, T hỏi người đàn ông: "Anh có hàng không", người đàn ông trả lời: "Có, lấy bao nhiêu", T nói: "Để cho em hai quả", đồng thời lấy từ trong túi quần đang mặc số tiền 300.000đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền và đưa cho T 02 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng, T cầm 02 gói nhỏ và điều khiển xe đi về thì bị Công an xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của T 02 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu trắng T khai đó là ma tuý, lực lượng công an đưa T về Trụ sở UBND xã N, huyện K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay phải của Đào Văn T 02 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, niêm phong trong phong bì, ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2043 màu xanh; tạm giữ của Đào Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh, đen, biển kiểm soát 29P6-1356. Khám xét chỗ ở của Đào Văn T không phát hiện và thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 74/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma tuý có khối lượng 0,468g, loại Heroin.

Cáo trạng số 32/CT-VKSKB ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đào Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đào Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bị tạm giữ 10/01/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 74/KL-KTHS của Công an tỉnh Hà Nam phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2043 màu xanh; trả lại

cho anh Lê Ngọc T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen, BKS 29P6-1356. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Không ai tranh luận gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Toà án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 10/01/2024, tại thôn 6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Đào Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,468 gam Heroin trong lòng bàn tay phải với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Hành vi đó của Đào Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giữ 0,468 gam Heroine trong lòng bản tay phải, mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân mà vẫn thực hiện.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung như đề nghị mức hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp, là người mắc nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 74/KL-KTHS của Công an tỉnh Hà Nam phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2043 là tài sản của bị cáo không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh, đen, phần nhựa thân xe đã bị vỡ nhiều chỗ, BKS 29P6-1356 tạm giữ của Đào Văn Tấn là tài sản hợp pháp của anh Lê Ngọc T. Anh T không biết bị cáo T mượn chiếc xe mô tô để đi mua ma tuý về sử dụng nên trả lại cho anh T chiếc xe mô tô là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Đào Văn T khai nhận mua của người đàn ông không quen biết ở thôn 6, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. T không biết địa chỉ cụ thể, đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma tuý cho bị cáo nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ xác minh làm rõ được.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Đào Văn T 30 (Ba mươi) tháng. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 10/01/2024.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 74/KL-KTHS của Công an tỉnh Hà Nam phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho anh Lê Ngọc T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh, đen, phần nhự thân xe đã bị vỡ nhiều chỗ, BKS 29P6-1356. Trả lại cho bị cáo Đào Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, góc màn hình đã bị vỡ dạn. (Tình trạng, đặc điểm, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 13/3/2024).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng có trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Nguyệt**